

Vẻ đẹp bức tranh tứ bình trong khổ thơ thứ 7 bài Việt Bắc

Những bài văn mẫu hay nhất phân tích về Vẻ đẹp của bức tranh tứ bình trong khổ thơ thứ 7 bài thơ Việt Bắc (Tố Hữu) - Văn mẫu lớp 12.

Đề bài: Vẻ đẹp của bộ tranh tứ bình trong đoạn thơ sau bài "Việt Bắc" của Tố Hữu:

*"Ta về mình có nhớ ta,
(...) Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung".*

Hướng dẫn dàn bài gợi ý:

I. Mở bài

- Việt Bắc, khúc ca trữ tình nồng nàn, đắm say về những lẽ sống lớn, ân tình lớn của con người cách mạng.
- Nỗi nhớ hướng về cảnh và người ở quê hương Việt Bắc là một nội dung nổi bật của bài thơ, được thể hiện hết sức xuất sắc trong đoạn thơ trên.

II. Thân bài

- Hai dòng đầu của đoạn thơ vừa giới thiệu chủ đề của đoạn, vừa có tính chất như một sự đưa đẩy để nối các phần của bài thơ lại với nhau. Người ra đi đã nói rõ:

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.

Trong nỗi nhớ của người đi, cảnh vật lẫn con người Việt Bắc hòa quyện với nhau thành một thể thống nhất.

- Trong tám dòng thơ tiếp theo, tác giả tạo dựng một bộ tranh tứ bình về Việt Bắc theo chủ đề Xuân - Hạ - Thu - Đông. Ngôi bút tạo hình của nhà thơ đã đạt tới trình độ cổ điển. Bút pháp miêu tả nhất quán: câu lục để nói cảnh, còn câu bát dành để “vẽ” người.

- Bức thứ nhất của bộ tranh tả cảnh mùa đông. Màu hoa chuối đỏ tươi đã làm trẻ lại màu xanh trầm tịch của rừng già. Sự đối chọi hai màu xanh - đỏ ở đây rất đắt.

Hình ảnh con người được nói tới sau đó chính là điểm sáng di động của bức tranh. Tác giả thật khéo gài con dao ở thắt lưng người đi trên đèo cao khiến hình ảnh đó trở nên nổi bật.

- Bức tranh thứ hai tả cảnh mùa xuân bằng gam màu trắng. Xuân về, rừng hoa mơ bừng nở. Màu trắng tinh khiết của nó làm choáng ngợp lòng người. Âm điệu hai chữ “trắng rừng” diễn tả rất đạt sức xuân nơi núi rừng và cảm giác ngây ngất trong lòng người ngắm cảnh.

Vẻ đẹp bức tranh tứ bình trong khổ thơ thứ 7 bài Việt Bắc

- Người đan nón có dáng vẽ khoan thai rất hòa hợp với bối cảnh. Từ “chuốt” vừa mang tính chất của động từ vừa mang tính chất của tính từ.

- Bức tranh thứ ba nói về mùa hè. Gam màu vàng được sử dụng đắt địa. Đó là “màu” của tiếng ve quyện hòa với màu vàng của rừng phách thay lá. Do cách diễn đạt tài tình của rừng phách, ta có cảm tưởng tiếng ve đã gọi dậy sắc vàng của rừng phách và ngược lại sắc vàng này như đã thị giác hóa tiếng ve.

Hình ảnh “cô gái hái măng một mình” xuất hiện đã cân bằng lại nét tả đầy kích thích ở trên. Nó có khả năng khơi dậy trong ta những xúc cảm ngọt ngào.

- Bức tranh thứ tư vẽ cảnh mùa thu với ánh trăng dịu mát, êm đềm. Trên nền bối cảnh ấy, “tiếng hát ân tình thủy chung” ai đó cất lên nghe thật ấm lòng. Đây là tiếng hát của ngày qua hay tiếng hát của thời điểm hiện tại đang ngân nga trong lòng người sắp phải giã từ Việt Bắc?

III. Kết bài

Đoạn thơ có vẻ đẹp lồng lẫ đã được viết bằng một ngòi bút điêu luyện. Đọc nó, ấn tượng sâu sắc còn lại là nghĩa tình đối với “quê hương cách mạng dựng nên cộng hòa”.

Bài văn hay nhất phân tích vẻ đẹp của bức tranh tứ bình

"Việt Bắc" – bài thơ lục bát mang tầm vóc một trường ca dài 150 câu thơ, cảm xúc dâng lên menh mông dào dạt. Bài thơ ra đời vào tháng 10 năm 1954, ngày giải phóng Thủ đô Hà Nội. Qua bài thơ, Tố Hữu nói lên một cách thiết tha mặn nồng mỗi tình Việt Bắc, mỗi tình cách mạng và kháng chiến.

Đoạn thơ 10 câu dưới đây trích từ câu 43 đến câu 52 trong bài thơ "Việt Bắc" nói lên bao nỗi nhớ vô cùng thấm thiết thủy chung đối với Việt Bắc:

"Ta về mình có nhớ ta,

...

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung".

Hai câu thơ đầu là lời hỏi – đáp của "ta", của người cán bộ kháng chiến về xuôi, ta hỏi mình "có nhớ ta". Dù về xuôi, dù xa cách nhưng lòng ta vẫn gắn bó thiết tha với Việt Bắc: "Ta về, ta nhớ những hoa cùng người". Chữ "ta", chữ "nhớ" được điệp lại thể hiện một tấm lòng thủy chung son sắt. Nỗi nhớ ấy hướng về "những hoa cùng người", hướng về thiên nhiên núi rừng Việt Bắc và con người Việt Bắc thân yêu:

"Ta về, mình có nhớ ta,

Vẻ đẹp bức tranh tứ bình trong khổ thơ thứ 7 bài Việt Bắc

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người".

Hai chữ "mình – ta" xuất hiện ở tần số cao trong bài thơ, cũng như ở trong hai câu thơ này đã thể hiện một cách rất đẹp tình cảm lứa đôi hòa quyện trong mỗi tình Việt Bắc, đồng thời làm cho giọng thơ trở nên thiết tha bồi hồi như tiếng hát giao duyên thuở nào. Đó là sắc điệu trữ tình và tính dân tộc trong thơ Tố Hữu.

Tám câu thơ tiếp theo, mỗi cặp lục bát nói lên một nỗi nhớ cụ thể về một cảnh sắc, một con người cụ thể trong 4 mùa đông, xuân, hè, thu.

Nhớ mùa đông nhớ màu "xanh" của núi rừng Việt Bắc, nhớ màu "đỏ tươi" của hoa chuối như những ngọn lửa thấp sáng rừng xanh. Nhớ người đi nương đi rẫy "dao gài thắt lưng" trong tư thế mạnh mẽ hào hùng đứng trên đèo cao "nắng ánh...". Con dao của người đi nương rẫy phản quang "nắng ánh" rất gợi cảm:

"Rừng xanh, hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng".

Màu "xanh" của rừng, màu "đỏ tươi" của hoa chuối, màu sáng lấp lánh của "nắng ánh" từ con dao; màu sắc ấy hòa hợp với nhau, làm nổi bật sức sống tiềm tàng, mãnh liệt của thiên nhiên Việt Bắc, của con người Việt Bắc đang làm chủ thiên nhiên, làm chủ cuộc đời trong kháng chiến. Tố Hữu đã có một cái nhìn phát hiện về sức mạnh tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân ta do cách mạng và kháng chiến mang lại. Người lao động sản xuất thì hào hùng đứng trên "đèo cao" ngập nắng và lộng gió. Đoàn dân công đi chiến dịch thì "bước chân nát đá muôn tàn lửa bay". Người chiến sĩ ra trận mang theo sức mạnh vô địch của thời đại mới:

"Núi không đè nổi vai vươn tới

Lá ngụy trang reo với gió đèo".

("Lên Tây Bắc")

Nhớ ngày xuân Việt Bắc là nhớ hoa mơ "nở trắng rừng". Chữ "trắng" là tính từ chỉ màu sắc được chuyển từ loại thành bổ ngữ "nở trắng rừng", gợi lên một thế giới hoa mơ bao phủ khắp mọi cánh rừng Việt Bắc màu trắng thanh khiết mênh mông và bao la. Cách dùng từ tài hoa của Tố Hữu gợi nhớ trong lòng ta câu thơ của Nguyễn Du tả một nét xuân thơ mộng, trinh bạch trong "Truyện Kiều":

"Cỏ non xanh tận chân trời,

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa".

Vẻ đẹp bức tranh tứ bình trong khổ thơ thứ 7 bài Việt Bắc

Nhớ "mơ nở trắng rừng", nhớ người thợ thủ công đan nón "chuốt rừng sợi giang". "Chuốt" nghĩa là làm bóng lên những sợi giang mỏng mảnh. Có khéo léo, kiên nhẫn, tỉ mỉ mới có thể "chuốt từng sợi giang" để đan thành những chiếc nón, chiếc mũ phục vụ kháng chiến, để anh bộ đội đi chiến dịch có "ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan". Người đan nón được nhà thơ nói đến tiêu biểu cho vẻ đẹp tài hoa, tính sáng tạo của đồng bào Việt Bắc. Mùa xuân Việt Bắc thật đáng nhớ:

"Ngày xuân mơ nở trắng rừng,

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang".

Nhớ về Việt Bắc là nhớ mùa hè với tiếng ve kêu làm nên khúc nhạc rừng, là nhớ màu vàng của rừng phách, là nhớ cô thiếu nữ đi "hái măng một mình" giữa rừng vầu, rừng nứa, rừng trúc:

"Ve kêu rừng phách đổ vàng,

Nhớ cô em gái hái măng một mình".

Một chữ "đổ" tài tình. Tiếng ve kêu như trút xuống "đổ" xuống thúc giục ngày hè trôi nhanh, làm cho rừng phách thêm vàng. Xuân Diệu cũng có câu thơ sử dụng chữ "đổ" chuyển cảm giác tương tự: "Đổ trời xanh ngọc qua muôn lá..." (Thơ duyên – 1938). Câu thơ "Nhớ cô em gái hái măng một mình" là câu thơ đặc sắc, giàu vần điệu, thanh điệu. Có vần lưng: "Gái" vần với "hái". Có điệp âm qua các phụ âm "m": "măng – một – mình". Đây là những vần thơ nên họa nên nhạc, tạo nên một không gian nghệ thuật đẹp và vui, đầy màu sắc âm thanh. "Cô em gái hái măng một mình" vẫn không cảm thấy lẻ loi, vì cô đang lao động giữa nhạc rừng, hái măng để góp phần "nuôi quân" phục vụ kháng chiến. Cô gái hái măng là một nét trẻ trung, yêu đời trong thơ Tố Hữu.

Nhớ mùa hè rồi nhớ mùa thu Việt Bắc, nhớ khôn nguôi, nhớ trắng ngàn, nhớ tiếng hát:

"Rừng thu trăng rọi hòa bình,

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung".

Trăng xưa "vàng gieo ngấn nước cây lồng bóng sân". Trăng Việt Bắc trong thơ Bác Hồ là "trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa". Người cán bộ kháng chiến về xuôi nhớ vàng trăng Việt Bắc giữa rừng thu, trăng "rọi" qua tán lá rừng xanh, trăng thanh mát rượi màu "hòa bình" nên thơ. "Ai" là đại từ nhân xưng phiếm chỉ, "nhớ ai" là nhớ về tất cả, về mọi người dân Việt Bắc giàu tình nghĩa thủy chung, đã hi sinh quên mình cho cách mạng và kháng chiến.

Đoạn thơ trên đây dào dạt tình thương mến. Nỗi thiết tha bồi hồi như thấm sâu vào cảnh vật và lòng người, kẻ ở người về, mình nhớ ta, ta nhớ mình. Tình cảm ấy vô cùng

Vẻ đẹp bức tranh tứ bình trong khổ thơ thứ 7 bài Việt Bắc

sâu nặng biết bao ân tình thủy chung. Năm tháng sẽ qua đi, những tiếng hát ân tình thủy chung ấy mãi mãi như một dấu son đỏ thắm in đậm trong lòng người.

Đoạn thơ mang vẻ đẹp một bức tranh tứ bình đặc sắc, đậm đà phong cách dân tộc. Mở đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là mùa đông năm 1946, đến mùa thu tháng 10 – 1954, thủ đô Hà Nội được giải phóng – Tố Hữu cũng thể hiện nỗi nhớ Việt Bắc qua bốn mùa: đông – xuân – hè – thu, theo dòng chảy lịch sử. Mỗi mùa có một nét đẹp riêng dạt dào sức sống: màu xanh của rừng, màu đỏ tươi của hoa chuối, màu trắng của hoa mơ, màu vàng của rừng phách, màu trắng xanh hòa bình. Thiên nhiên Việt Bắc trong thơ Tố Hữu rất hữu tình, mang vẻ đẹp cổ điển. Con người được nói đến không phải là ngư, tiều, canh, mục mà là người đi nương đi rẫy, là người đan nón, là cô em gái hái măng, là những ai đang hát ân tình thủy chung. Tất cả đều thể hiện những phẩm chất tốt đẹp của đồng bào Việt Bắc: cần cù, làm chủ thiên nhiên và làm chủ cuộc đời trong lao động, kiên nhẫn, khéo léo, tài hoa, trẻ trung lạc quan yêu đời, ân tình thủy chung với cách mạng và kháng chiến.

Một giọng thơ ngọt ngào, tha thiết bồi hồi cứ quện lấy tâm hồn người đọc. Nỗi nhớ được nói đến trong "Việt Bắc" cũng như trong đoạn thơ này cho thấy một nét đẹp trong phong cách thơ Tố Hữu: chất trữ tình công dân và tính dân tộc, màu sắc cổ điển và tính thời đại được kết hợp một cách hài hòa.

Hình tượng đẹp, phong phú, gợi cảm. Một không gian nghệ thuật đầy sức sống, với những đường nét, âm thanh, màu sắc, ánh sáng, cấu trúc cân xứng hài hòa, để lại trong tâm hồn ta một ấn tượng sâu sắc như Bác Hồ đã viết: "Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay..."

Thơ đích thực "là ảnh, là nhân ảnh...", từ một cái hữu hình nó thức dậy được những vô hình bao la" (Nguyễn Tuân). Đoạn thơ trên đây gợi lên trong lòng ta tình mến yêu Việt Bắc, tự hào về đất nước và con người Việt Nam. Đoạn thơ "nhịp mãi lên một tấm lòng sử điệp", để ta thương, ta nhớ về mối tình Việt Bắc, mối tình kháng chiến.